

Số: 24/QĐ-MN4

Tân Bình, ngày 08 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022
của Trường Mầm Non 4**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Thông báo số 92/TB-TCKH ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận Tân Bình về Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 của Trường Mầm non 4.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của trường Mầm Non 4 (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng, Kế toán và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT, KT



Ngô Thị Hà

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON 4

Chương:622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 24/QĐ-MN 4 ngày 08/5/2023 của trường Mầm non 4)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	4531	4531	0	
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4531	4531	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3292,6	3292,6	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1238,4	1238,4	0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				



HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Hà

Tân Bình, ngày 08 tháng 5 năm 2023

THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

I. Kinh phí hoạt động thường xuyên (nguồn 13):	2.630.127.000 đồng
- Tiền lương	: 1.262.281.207 đồng
- Phụ cấp lương	: 528.407.218 đồng
- Tiền thưởng	: 12.120.000 đồng
- Các khoản đóng góp	: 341.453.293 đồng
- Các khoản thanh toán cá nhân	: 189.949.768 đồng
- Thanh toán dịch vụ công cộng	: 44.090.856 đồng
- Vật tư văn phòng	: 15.850.200 đồng
- Thông tin tuyên truyền liên lạc	: 6.391.994 đồng
- Khoán công tác phí	: 6.000.000 đồng
- Chi phí thuê mướn	: 12.200.000 đồng
- Sửa chữa duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn	: 79.420.610 đồng
- Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	: 31.961.854 đồng
- Chi lập các quỹ của đơn vị	: 100.000.000 đồng
II. Kinh phí hoạt động không thường xuyên (nguồn 14):	: 1.028.212.861 đồng
- Chi TNTT theo NQ 04/2022 (Điều chỉnh NQ 03/2018)	: 1.028.212.861 đồng
III. Kinh phí hoạt động không thường xuyên (nguồn 12):	: 811.898.017 đồng
- Phụ cấp lương	: 595.561.017 đồng
- Sửa chữa phục vụ công tác chuyên môn	: 118.676.000 đồng
- Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của ngành	: 91.390.000 đồng
Y tế, dân số và gia đình	: 1.800.000 đồng
- Y tế khác	: 1.800.000 đồng
IV. Kinh phí hoạt động không thường xuyên (nguồn 15):	: 59.000.000 đồng
- Cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục và đào tạo	: 59.000.000 đồng

Kế toán



Nguyễn Kiều Khánh



Hiệu trưởng

Ngô Thị Hà